

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C L
TỈNH H T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 35/2017/ HSST
Ngày 28/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL - HT

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Quế.

Các Hội thẩm: 1. Ông Trần Văn Tính; 2. Ông Nguyễn Xuân Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh: Thư ký Tòa án nhân dân Huyện CL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện CL tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Phương Anh– Kiểm sát viên.

Ngày 28/12/2017 tại Hội trường Tòa án nhân dân Huyện CL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2017/TLST ngày 02/ 11/ 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2017/HSST – QĐ ngày 25/ 12/ 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi V, Sinh ngày: 28/5/1997.

Nơi sinh: Xã TS, Huyện TH, tỉnh HT

HKTT và chỗ ở: Thôn TK, xã TS, Huyện TH, tỉnh HT

Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không

Cha: Nguyễn Phi H, sinh năm: 1960; Mẹ: Võ Thị L, sinh năm: 1964. Ông bà đã ly hôn nhau, đều là lao động tự do, hiện sống tại thôn TK, xã TS, Huyện TH, tỉnh HT

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 23/9/2016 bị TAND Thị xã BC, tỉnh BD xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 152/2016/HSST.

Ngày 08/11/2016 bị TAND Thị xã BC, tỉnh BD xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 165/2016/HSST. Tổng hợp hình phạt của bản án số 152/2016/HSST, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 04 năm 02 tháng tù.

Ngày 04/6/2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 2016/QĐ-UBND ngày 22/5/2013 của Chủ tịch UBND Huyện BC, tỉnh BD. Đã chấp hành xong ngày 07/02/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2016 theo bản án số 165/2016 / HSST ngày 08 /11/ 2016 của TAND Thị xã BC, được trích xuất từ Trại giam PH về HT, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HT. Có mặt.

Người bị hại: Nguyễn Thạch L, sinh ngày 05/11/1994. Có mặt.

Trú tại: Thôn KT, xã ĐL, Huyện CL, tỉnh HT.

Người có quyền lợi và N vụ liên quan:

1. Lê Thị N, sinh 1966 (Mẹ bị hại). Có mặt.

2. Nguyễn T, sinh 1962(Bố bị hại). Có mặt.

Đều trú tại thôn KT, xã ĐL, Huyện CL, tỉnh HT.

3. Võ Thị L, sinh 1964 (Mẹ bị cáo). Có mặt.

Người làm chứng: 1. Lê Công B, sinh 1997. Vắng mặt.

Trú tại thôn KT, xã ĐL, Huyện CL, tỉnh HT.

2. Nguyễn Thị C, sinh 1990. Có mặt.

Trú tại Xóm BĐ, xã ML, Huyện CL, tỉnh HT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 11/02/2016, Nguyễn Phi V đi xe mô tô nhãn hiệu Exciter (không nhớ biển kiểm soát) mượn của một người bạn (không nhớ rõ tên) trước đó từ Thị xã KA ra xã ĐL, Huyện CL để gặp bạn gái là Nguyễn Thị H (trú tại thôn KT, xã ĐL, Huyện CL). Khi hai người đang đứng nói chuyện với nhau ở đoạn đường gần Khu di tích ngã B ĐL thì gặp Nguyễn Thạch L là con của chú ruột H và Lê Công B - bạn của L đi qua. Do trước đó L và gia đình H ngăn cản không cho H và V có quan hệ tình cảm với nhau nên giữa V và L đã xảy ra mâu thuẫn, hai bên đã nhiều lần thách thức, chận đánh nhau. Khi thấy V và H đứng nói chuyện với nhau, L quay xe lại chỗ họ đang đứng rồi lấy thanh gỗ có sẵn trên xe cầm đi về phía V và chửi bới V. Thấy vậy, H chạy vào can ngăn và lấy thanh gỗ vứt đi. Lúc này, V điều khiển xe mô tô chạy đi một đoạn rồi dừng xe lại, mở cốp xe lấy ra 01 con dao dài khoảng 60cm, lưỡi màu trắng để quay lại đuổi đánh L và B. Thấy vậy, L và B bỏ chạy vào quán tạp hóa gần đó. V đe dọa L và B một lúc rồi lên xe mô tô đi về Thị xã KA. Khi về đến địa phận thành phố HT, V nhận được điện thoại của bạn tên là Kh (thường gọi là Kh “đầu trâu”) rủ V đi ra ngã ba GL, Huyện NX để gặp nhau, V đồng ý. Khi gặp nhau, V thấy Kh đi cùng với một người tên là H1 (V mới gặp lần đầu), ba người vào quán ở gần đó để uống rượu. Ngồi uống rượu một lúc, Kh gọi điện rủ T (thường gọi là T “lưu manh”) đến uống rượu cùng. Khoảng 30 phút sau, T đi cùng hai người bạn tên là T1 và N đến quán rượu (V, K, T, T1, N quen nhau trong thời gian ở Thị xã KA). Trong lúc ngồi uống rượu, V kể cho mọi người cùng nghe việc lúc chiều mình bị L1 và B đuổi đánh. Nghe vậy, T hỏi V: “Em có biết nhà thằng đó ở đâu không”, V bảo rằng có biết, T liền nói: “Tí nữa dẫn anh đến anh đánh cho thằng đó một trận”. V trả lời: “Cứ từ từ rồi tính”. Sau khi ngồi uống

rượu thêm một lúc nữa thì rủ nhau đến hát karaoke tại quán ở ngã ba GL. Trong lúc ngồi hát, T nói với V: “Ta đi CL hè”, V hiểu ý của T là bảo đến nhà của L1 để giúp V trả thù. Nghe vậy, V bảo: “Để hôm khác đi, hôm nay say cả rồi”. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày khi nghỉ hát và đi ra quầy thanh toán tiền T lại bảo V dẫn đường đến nhà L1, V đồng ý và bảo: “Để em gửi xe lại đã chứ em say quá rồi, không đi xe được nữa”. K đưa xe mô tô của V vào gửi ở quán karaoke, sau đó, K chở H1, T chở V, T1 chở N cùng đi vào nhà L1 ở gần ngã ba ĐL, xã ĐL, Huyện CL. Khi đến trước cổng nhà L, T lấy trong cốp xe mô tô của mình 01 con dao dài khoảng 40cm, lưỡi màu trắng, cán bằng cao su đưa cho V cầm. Sau đó, T nhặt ở bãi đất phía trước cổng nhà L 01 khúc gậy dài khoảng 60cm rồi bẻ gãy làm đôi, đưa cho N 01 khúc và T giữ 01 khúc. K và H1 đứng ở ngoài trông xe, T, V, T1 và N đi vào phía trong nhà L, thấy cửa nhà L buộc bằng dây dù, T đưa khúc gỗ mình đang cầm cho V rồi giật con dao trên tay V cắt dây buộc cửa. Khi đã vào trong nhà nhìn thấy có một người đang nằm trên giường, N dùng ánh đèn điện thoại chiếu sáng vào mặt người đó, T hỏi V: “Có phải thằng này không?”, V trả lời là “Đúng”. Lúc này, bố mẹ của L1 là ông Nguyễn T và bà Lê Thị N đang nằm ở giường đối diện với giường của L cũng tỉnh dậy. T cầm dao chém 01 nhát vào phần chân của L, V dùng khúc gỗ đánh vào chân L, N và T1 cũng lao vào đánh L. Quá bất ngờ, L tung chăn về phía V cùng đồng bọn rồi vùng dậy bỏ chạy khỏi giường và chạy xuống phía dưới chuồng trâu. Lúc này, V và một người nữa bị ông T và bà N giữ lại, hai người còn lại đuổi theo L. Khi L chạy vào phía trong chuồng trâu thì bị hai người đó dùng dao chém nhiều nhát vào tay trái, đùi trái, lưng và vùng đầu làm L gục xuống. Thấy vậy, hai người này đi lên phòng ngủ nhà L rồi chạy ra ngoài sân. Sau đó, cả nhóm lên xe mô tô đi ra ngã ba Gia Lách, Huyện Nghi Xuân. V đến quán karaoke để lấy xe mô tô rồi đi về Thị xã KA.

Nguyễn Thạch L sau khi bị đánh, chém đã được gia đình đưa đến Bệnh viện 115 tỉnh NA cấp cứu và điều trị từ ngày 12/02/2016, với các thương tích: 01 vết thương ở vùng cằm thái dương trái dài 10 cm; 01 vết ở đùi chân trái dài 10 cm, xung quanh bầm tím, xây xước; 01 vết thương cẳng chân bên trái dài 5 cm; 01 vết thương cổ chân phải dài 10 cm; 01 vết thương đứt gân đuôi ngón 1 bàn tay trái; 01 vết thương rỗ, ngón 1,2 bàn tay trái. Đến ngày 06/3/2016 thì ra viện, sau đó do vết thương bị nhiễm trùng nên phải tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa Huyện CL từ ngày 09/3/2016 đến ngày 21/3/2016.

Khi cơ quan điều tra trực tiếp khám xét dấu vết trên thì cơ thể Nguyễn Thạch L lúc đó còn có 01 vết thương trợt da dài 2cm ở vùng cánh tay bên phải và 01 vết thương trợt da dài 1,5cm ở thành ngực bên trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 25/TgT ngày 30/3/2016 của T1 tâm pháp y thuộc Sở Y tế HT xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Thạch L tại thời điểm giám định là 48%.

Sau khi gây án Nguyễn Phi V đã bỏ trốn, cơ quan điều tra công an Huyện CL đã ra quyết định truy nã, đến ngày ngày 06/7/2016 bị cơ quan điều tra công an

thị xã BC, tỉnh BD bắt theo quyết định truy nã của cơ quan điều tra công an thị xã BC.

Cáo trạng số 34/CTr - KSĐT ngày 31/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân Huyện CL đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi V về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai trong quá trình điều tra và nội dung của Cáo trạng truy tố bị cáo. Trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường cho bị hại 44 triệu đồng.

Người bị hại thừa nhận trước đó giữa bị cáo và anh có xảy ra mâu thuẫn nhưng đêm đến đánh anh không phải một mình bị cáo mà có cả ba người cùng bị cáo nữa sử dụng dao gây thương tích nặng cho anh. Tuy nhiên sau đó bị cáo đã trực tiếp gặp anh xin lỗi và gia đình bị cáo cũng đã có trách nhiệm với anh nên nay anh và gia đình anh đề nghị xem xét khoan hồng giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 và áp dụng quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41, khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi năm 2017, xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định. Chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường của cả hai bên như đã thực hiện và phải nộp tiền án phí sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Do Nguyễn Phi V có mâu thuẫn với anh Nguyễn Thạch L từ trước nên khoảng 0 giờ 30 phút ngày 12/02/2016, tại thôn KT, xã ĐL, Huyện CL, Nguyễn Phi V cùng ba đối tượng khác (chưa xác minh họ tên, địa chỉ cụ thể) đã dùng dao và gây gây thương tích cho anh Nguyễn Thạch L vết thương vùng đỉnh cằm trái; vết thương vùng đùi trái; vết thương vùng cẳng chân trái; vết thương vùng cổ chân phải làm đứt gân duỗi các ngón chân phải; vết thương mu ngón cái bàn tay trái, đứt gân duỗi và vết thương giữa ngón I, II bàn tay trái, phải đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện 115 tỉnh NA từ ngày 12/02/2016 đến ngày 06/3/2016 và tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa Huyện CL từ ngày 09/3/2016 đến ngày 21/3/2016. Giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 48%.

Mặc dù chưa xác định được thương tích của bị hại do ai trong nhóm của bị cáo gây nên nhưng do bị cáo là người dẫn các đối tượng kia đến cùng đánh, chém anh L1, mặt khác bị cáo cũng trực tiếp tham gia đánh anh L nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như khi xét xử cả bốn đối tượng mà không xác định được ai là người gây các thương tích trên cho Nguyễn Thạch L.

Từ lời khai của bị cáo, của người bị hại, những người có quyền lợi N vụ liên quan và hồ sơ bệnh án cùng bản kết luận giám định pháp y có căn cứ để kết luận

hành vi trên của Nguyễn Phi V đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 104 Bộ luật Hình sự.

Do trong khi thực hiện hành vi bị cáo và đồng bọn đã sử dụng dao, gây là hung khí nguy hiểm nên Viện kiểm sát nhân dân Huyện CL đã truy tố bị cáo theo khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, không những đã xâm hại đến sức khỏe của người khác đã được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây tâm lý bất an, dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi, vừa là người dẫn đường, chỉ đối tượng cho đồng bọn biết để thực hiện và thực hiện với ý thức tư thù cá nhân.

Ngoài tình tiết tăng nặng định khung bị cáo không phải chịu thêm tình tiết tăng nặng nào; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi gây án đã tự nguyện gặp bị hại và gia đình bị hại xin lỗi, đã tác động với gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại nay bị hại và gia đình bị hại đề nghị xem xét khoan hồng giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn: Bố mẹ ly hôn nhau, mẹ mắc bệnh ung thư. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự bị cáo được hưởng. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, được bị hại đề nghị xem xét khoan hồng nhưng xét hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, sau khi gây án bỏ trốn gây khó khăn cho hoạt động điều tra lại tiếp tục gây án mới - có nhân thân xấu, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, xem thường tính mạng và sức khỏe của người khác. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm yêu cầu cải tạo và giáo dục bị cáo, đáp ứng yêu cầu răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng nên xem xét trong sự việc xảy ra thì trước đó cũng có phần lỗi của bị hại làm cho bị cáo bức xúc kể lại cho đồng bọn nghe rồi khi bị rủ rê lôi kéo là tích cực thực hiện. Mặt khác dù bị cáo là người đưa đồng bọn đến đánh Nguyễn Thạch L và thực hiện vì bị cáo nhưng chủ mưu không phải là bị cáo. Hơn nữa hiện tại bị cáo đang phải chịu chung cho tất cả các đối tượng gây thương tích cho Nguyễn Thạch L. Vì vậy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề xuất cho bị cáo tại phiên tòa là hơi cao, Hội đồng xét xử thấy nên cân nhắc xem xét để giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần .

Từ các nhận xét nói trên, áp dụng khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã nêu, Hội đồng xét xử thấy xử phạt bị cáo khoảng từ 05 năm 06 tháng tù là có căn cứ và phù hợp.

Áp dụng điều 50, khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 04 năm 02 tháng tù theo bản án số 165/2016/HSST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án theo quy định.

Cần áp dụng khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo còn có các đối tượng T, N, T1, K và H1 cùng tham gia với Nguyễn Phi V gây thương tích cho Nguyễn Thạch L. Hội đồng xét xử đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thạch L sau khi bị Nguyễn Phi V và đồng bọn gây thương tích đã đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện 115 tỉnh NA từ ngày 12/02/2016 đến ngày 06/3/2016, sau đó tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa Huyện CL từ ngày 09/3/2016 đến ngày 21/3/2016. Giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 48%. Quá trình điều tra và trước khi mở phiên tòa hai bên thỏa thuận bồi thường toàn bộ cho Nguyễn Thạch L là 99.000.000 đồng và đã thực hiện xong. Tại phiên tòa hôm nay không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm.

Xét thiệt hại nêu trên là do Nguyễn Phi V cùng đồng bọn gây nên, về nguyên tắc phải chia theo kỹ phần của mỗi đối tượng cùng tham gia song do hiện nay chưa xác định được các đối tượng còn lại nên hiện tại trách nhiệm bồi thường V phải chịu toàn bộ. Sau này đủ điều kiện và có yêu cầu thì Nguyễn Phi V có quyền yêu cầu giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Về vật chứng vụ án: Do không thu giữ được hung khí nên miễn xét Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; Căn cứ quy định tại điểm h khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14: Áp dụng khoản 3 điều 7, điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), xử phạt Nguyễn Phi V 05 (Năm) 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng điều 50, khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 1999, tổng hợp hình phạt 04 năm 02 tháng tù theo bản án số 165/2016/HSST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân thị xã BC, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 09 (Chín) năm 08 (Tám) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 06/7/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận bồi thường và đã thực hiện xong.

Án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, điều 6, điểm a khoản 5 điều 17, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTV QH14 quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Phi V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Nơi nhận

- VKSND Huyện CL;
- Công an Huyện CL;
- Chi cục THADS Huyện CL;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu THAHS, Lưu VP.

**TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán – Chủ tọa phiên
tòa**